

H, ngày 27 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 274, Điều 280, Điều 288, Điều 463, khoản 1 Điều 466 và khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, Điều 37, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-DS ngày 08/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Hùng C - sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 3, Phường Đ, Thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Ông Phan Thanh T - sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi công tác: Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bà Vũ Thị H – sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh T (chồng bà H)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ gốc: Ngày 12/01/2020 ông Phan Thanh T và bà Vũ Thị H vay số tiền 200.000.000đ và ngày 14/4/2020 vay số tiền 100.000.000đ của ông Nguyễn Hùng C. Tổng hai lần vay là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng), thời hạn mỗi lần vay 03 tháng kể từ ngày vay và không tính lãi suất. Quá trình vay, ông T, bà H đã trả cho ông C số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Hiện nay ông Phan Thanh T và bà Vũ Thị H còn nợ của ông Nguyễn Hùng C số tiền nợ gốc 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng). Nay các bên thỏa thuận, thống nhất, số tiền nợ trên được thanh toán vào các thời điểm như sau:

Lần 1, từ ngày 20/11/2020 đến ngày 20/02/2021, ông T, bà H có trách nhiệm trả số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Lần 2, từ ngày 21/02/2021 đến ngày 21/5/2021, ông T, bà H trả số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng),

Lần 3, từ ngày 22/5/2021 đến ngày 22/8/2021, ông T, bà H trả hết số tiền còn lại là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng),

Kể từ sau ngày 19/11/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành trên nợ gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì mức lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí dân sự có giá ngạch:* Ông Phan Thanh T và bà Vũ Thị H có nghĩa vụ liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.750.000đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho ông Nguyễn Hùng C số tiền 6.750.000 đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0008325 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi